

**Bản án số: 254/2021/HC-PT**

**Ngày: 07/5/2021**

**V/v “Khiếu kiện QĐHC”**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Chánh Trung

*Các Thẩm phán:* Ông Chung Văn Kết

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Đức Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Phước Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 678/2020/TLPT-HC ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc “Khiếu kiện QĐHC”.

**1/ Người khởi kiện:** Bà Huỳnh Thu V (có mặt).

Địa chỉ: Số 129/9/5 đường H, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà V: Bà Nguyễn Thị Kim N (có mặt).

Địa chỉ: Số 833/1A đường K, phường Linh Tây, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Nguyễn Bá T – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**2/ Người bị kiện:**

**2.1/ Ủy ban nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ: Số 155 đường Nguyễn Văn T, Phường 11, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thành Phương – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân quận P (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Công Chiến – Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

**2.2/ Văn phòng Đăng ký Đất đai Thành phố Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ: Số 12 đường Phan Đăng L, Phường 7, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Bạch Vân – Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận P (vắng mặt).

**3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**3.1/ Ông Nguyễn Văn H (có mặt).**

**3.2/ Ông Nguyễn Văn N (vắng mặt).**

Cùng địa chỉ: Số 129/3/12A đường H, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.3/ Ông Phan Minh S (có mặt).**

**3.4/ Bà Nguyễn Tổ L (có mặt).**

Cùng địa chỉ: Số 30/2A đường Ngô Thời N, Phường 7, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.5/ Ông Huỳnh Văn S (vắng mặt).**

**3.6/ Ông Huỳnh Văn L (vắng mặt).**

**3.7/ Bà Huỳnh Thu T (vắng mặt).**

**3.8/ Bà Huỳnh Thu H (vắng mặt).**

**3.9/ Ông Huỳnh Thanh V (vắng mặt).**

**3.10/ Bà Trịnh Thị N (vắng mặt).**

**3.11/ Ông Huỳnh Thanh M (vắng mặt).**

**3.12/ Bà Huỳnh Thị Thanh T (vắng mặt).**

Cùng địa chỉ: Số 129/9/5 đường Hoàng Văn T, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.13/ Ông Trần Minh H (vắng mặt).**

Địa chỉ: Số 514/1/3 đường Lê Đức T, Phường 17, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người khởi kiện bà Huỳnh Thu V có bà Nguyễn Thị Kim N là người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Bà ngoại bà V là bà Trần Thị N (chết năm 1990) có tạo lập tài sản trước khi kết hôn là nhà, đất tọa lạc tại địa chỉ 129/3/12 đường Hoàng Văn T, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó bà kết hôn với ông Nguyễn Văn L (chết năm 1956).

Ông L và bà N có 2 người con chung:

1. Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1922, chết năm 1988. Bà Đ có chồng là ông Huỳnh Văn X (chết năm 1980) và có 7 người con chung:

- Ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1947;

- Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1948;

- Bà Huỳnh Thu T, sinh năm 1950;

- Ông Huỳnh Thanh H (chết năm 2007). Có vợ là bà Trịnh Thị N sinh năm 1954 và có 02 con chung: Ông Huỳnh Thanh M, sinh năm 1976 và bà Huỳnh Thị Thanh T sinh năm 1986;

- Bà Huỳnh Thu H, sinh năm 1954;

- Ông Huỳnh Thanh V, sinh năm 1957;

- Bà Huỳnh Thu V, sinh năm 1959;

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1935, chết năm 1990. Ông H có 02 vợ:

- Vợ thứ nhất là bà Nguyễn Thị N (chết năm 1978) có 01 con chung là ông Nguyễn Văn H, bà N có 01 người con riêng là ông Nguyễn Văn N.

- Vợ thứ hai (lấy năm 1986) là bà Cao Thị N (sinh năm 1943, chết năm 2016) không có con chung, bà N có 01 người con riêng là ông Trần Minh H.

Ông L và bà N chết không để lại di chúc nên nhà đất tại số 129/3/12 đường Hoàng Văn T, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh là di sản chung của các đồng thừa kế của ông L và bà N cụ thể là bà Trần Thị Đ và ông Nguyễn Văn H.

Bà Đ lấy chồng về nhà chồng sinh sống, nên khi ông L và bà N chết thì chỉ có gia đình ông H, con vợ trước và con vợ sau của ông H sử dụng di sản này. Do chưa có nhu cầu sử dụng nên các đồng thừa kế di sản của ông L và bà N là phía bà Đ vẫn để cho gia đình ông H sử dụng. Di sản là nhà, đất tại số 129/3/12 đường Hoàng Văn T, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đã được những người thừa kế của ông H ngăn ra làm 2 để sử dụng thành hai căn nhà số: 129/3/12A đường Hoàng Văn T, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đã được Ủy ban nhân dân Quận P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn H và Ông Nguyễn Văn N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH00115 ngày 13/01/2011 và nhà đất số 129/3/12 đường Hoàng Văn T, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đã được Ủy ban nhân dân Quận P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Cao Thị N ngày 17/12/2014, cập nhật biến động cho ông Trần Minh H vào tháng 3/2015 (cập nhật biến động theo hợp đồng bà Cao Thị N tặng cho ông Trần Minh H) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH02919.

Nay bà Huỳnh Thu V khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số vào sổ CH02919 ngày 17/12/2014 của Ủy ban nhân dân quận P cấp cho bà Cao Thị N, được Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố cập nhật biến động tên chủ sở hữu cho ông Trần Minh H vào ngày 06/3/2015.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH00115 ngày 13/01/2011 của Ủy ban nhân dân quận P cấp cho ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn N.

*Người bị kiện Ủy ban nhân dân quận P trình bày:*

Về nguồn gốc nhà, đất số 129/3/12 đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận P (nay được ngăn thành hai căn nhà số 129/3/12 và số 129/3/12A):

Nguồn gốc căn nhà trên do bà Trần Thị N tạo lập năm 1954 theo Tờ kê khai nhà cửa có chứng nhận của Ủy ban nhân dân Phường 8, quận P ngày 17/12/1977. Sau đó, bà Nguyễn Thị N là vợ thứ nhất của ông Nguyễn Văn H (con bà N) xây dựng lại căn nhà. Sau khi bà N, bà N chết, bà Cao Thị N về sống chung với ông H vào năm 1979. Trong quá trình chung sống, do bất hòa giữa bà N và con của ông N là ông Nguyễn Văn H, nên ngày 26/06/1984 Ủy ban nhân dân quận P lập biên bản hòa giải giữa ông H và ông H như sau: Căn nhà có sự đóng góp chung của mẹ ông H, ông H, mẹ ông H và thỏa thuận phân chia tài sản làm đôi, cụ thể:

- Ông Nguyễn Văn H sử dụng căn bên phải và chái nhà, nay mang số 129/3/12A đường Hoàng Văn T Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào năm 1993, Ủy ban nhân dân quận P đã cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà số 04/CNSH-UB ngày 04/01/1993 cho ông Nguyễn Văn H, hồ sơ gồm có: Tờ khai danh dự xin xác nhận quyền căn nhà trên của Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N tự xây cất năm 1964 do ông Nguyễn Văn H lập ngày 02/12/1992 (có hai người chứng kiến là bà Phạm Thị B và bà Đặng Thị C); Đơn xin thừa kế di sản về nhà của ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N do ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn N lập ngày 02/12/1992. Các chứng từ trên đã được Ủy ban nhân dân Phường 8, quận P xác nhận ngày 11/12/1992.

Năm 2010 ông Nguyễn Văn H (đại diện những người thừa kế) lập đơn xin cấp Giấy chứng nhận theo Hồ sơ biên nhận số 3525 ngày 19/10/2010 gồm: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận theo mẫu số 04/ĐK (đã được Ủy ban nhân dân Phường 8 xác nhận ngày 11/10/2010), Thông báo công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân Phường 8, quận P từ ngày 15/09/2010 đến ngày 05/10/2010, Đơn trường trình về việc tranh chấp đất năm 1999 và Đơn thỏa thuận ranh giới nhà đất giữa các số 129/3/12, 129/3/10 và 129/3/12A Hoàng Văn Thụ của ông Nguyễn Văn Hai, Nguyễn Văn Ngay và bà Cao Thị Nho, Bùi Thị An được Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Phú Nhuận xác nhận ngày 24/10/2010, Bản vẽ sơ đồ nhà đất do Công ty Cổ phần Tư vấn Kinh doanh Địa Ốc Sài Gòn lập ngày 12/08/2010, Các giấy tờ về quyền sở hữu nhà gồm: Giấy công nhận quyền sở hữu nhà số 04/CNSH-UB ngày 04/01/1993 do Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Phú Nhuận cấp cho ông Nguyễn Văn Hai (đại diện thừa kế của cha là Nguyễn Văn Hưng và mẹ là Nguyễn Thị Nhựt); trước bạ ngày 18/02/1993; Giấy phép sửa chữa nhà số 100/GP-PXD ngày 20/02/1993 của Phòng Xây Dựng, Quyết định số 2823/QĐ-UB-DDT ngày 26/11/2002 của Ủy ban nhân dân Quận Phú Nhuận về việc đổi số nhà; Giấy phép xây dựng số 563/GPXD ngày 22/05/2009 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận; Biên bản nghiệm thu hiện trạng công trình do Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kiến Xây Thành lập ngày 21/7/2010 và các bản vẽ hiện trạng.

Ngày 13/01/2011, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp Giấy chứng nhận số BD 853284 (số vào sổ CH00115) cho ông Nguyễn Văn Hai và ông Nguyễn Văn Ngay.

- Ông Nguyễn Văn Hưng ở gian bên trái kể từ vách ngăn chia đôi cộng với phần diện tích nhà bếp, nhà vệ sinh phía sau, nay mang số 129/3/12 đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi ông Hưng chết, bà Nho sử dụng phần nhà, đất trên đến nay. Năm 2014, bà Nho lập lại thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cùng với việc kê khai di sản của ông Hưng. Ngày 17/12/2014, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp Giấy chứng nhận số CH02919 cho bà Cao Thị Nho – là đồng sở hữu và là người đại diện của những người được thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Văn Hưng (chết năm 1990), được trước bạ ngày 19/12/2014.

Ngày 20/01/2015, bà Cao Thị Nho đã nộp hồ sơ đăng ký biến động sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hồ sơ biên nhận số 23575. Hồ sơ gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH02919 ngày 17/12/2014 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp cho bà Cao Thị Nho, Văn bản khai nhận di sản thừa kế số công chứng 000671 ngày 13/01/2015 do Văn phòng Công chứng Phú Nhuận lập, trước bạ ngày 19/01/2015. Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất đã ký nhận thay đổi mục IV – trang 3 của Giấy chứng nhận ngày 29/01/2015 thay đổi tên chủ sử dụng đất là bà Cao Thị Nho.

Ngày 13/02/2015, ông Trần Minh Hùng nộp hồ sơ đăng ký biến động gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH02919 ngày 17/12/2014 đã được cơ quan có thẩm quyền cập nhật biến động ngày 29/01/2015, Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số công chứng 002257 ngày 07/02/2015 lập tại Văn phòng Công chứng Phú Nhuận giữa bà Cao Thị Nho và ông Trần Minh Hùng, được trước bạ ngày 15/02/2015. Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất đã ký nhận thay đổi mục IV – trang 4 của Giấy chứng nhận ngày 06/03/2015 thay đổi tên chủ sử dụng đất là ông Trần Minh Hùng.

Ngày 20/11/2015, ông Phan Minh Sâm đã nộp hồ sơ đăng ký biến động gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH02919 ngày 17/12/2014 đã được cơ quan có thẩm quyền cập nhật biến động ngày 29/01/2015 và ngày 06/03/2015, Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở số 012152/HĐ-MBN ngày 13/11/2015 tại Văn phòng Công chứng Bến Thành giữa ông Trần Minh Hùng và ông Phan Minh Sâm – bà Nguyễn Tô Loan, trước bạ ngày 21/11/2015. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận Phú Nhuận đã có phiếu báo số 224/VPĐK-CNPN ngày 21/12/2015 thông báo về việc chưa cập nhật biến động sau khi cấp Giấy chứng nhận cho ông Phan Minh Sâm do nhận được Thông báo thụ lý vụ án số 766/TB-TLVA ngày 03/12/2015 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận với yêu cầu tuyên hủy Giấy chứng nhận số CH02919.

Sau đó, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận nhận được Thông báo số 766/2015/TB-TLVA ngày 03/12/2015 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận về việc đang thụ lý vụ án “Khiếu kiện quyết định hành chính” số 766/2015/TLST-HC theo đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thu Vân.

Ngày 04/02/2016, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận có Văn bản số 53/UBND-TNMT gửi Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận cung cấp thông tin về nguồn gốc tạo lập căn nhà đất nêu trên, đồng thời thông báo việc cơ quan chức năng đang kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH00115 ngày 13/11/2011 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp cho ông Hai và ông Ngay đối với căn nhà số 29/3/12A đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận.

Ngày 30/6/2016, Thanh tra quận Phú Nhuận đã có văn bản số 104/TTr về việc thẩm tra việc cấp Giấy chứng nhận đối với căn nhà nêu trên với kết quả: “Việc Ủy ban nhân dân cấp Giấy công nhận và Giấy chứng nhận là chưa đảm bảo đúng quy định vì thiếu đại diện những người thừa kế di sản của bà Trần Thị Nhỏ”.

Ngày 04/8/2016, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận có văn bản số 566/UBND thông báo đến ông Hai và Ngay về việc sẽ thu hồi Giấy chứng nhận để Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận xem xét cấp lại theo đúng quy định của pháp luật. Lý do: “việc Ủy ban nhân dân cấp Giấy công nhận và Giấy chứng nhận là chưa đảm bảo đúng quy định vì thiếu đại diện những người thừa kế di sản của bà Trần Thị Nhỏ”.

Ngày 31/8/2016, ông Nguyễn Văn Hai gửi đơn tường trình (không phải đơn khiếu nại) đề nghị Ủy ban nhân dân xem xét lại việc hủy giấy chứng nhận đối với căn nhà số 129/3/12A. Ngày 14/9/2016, Phòng Tài Nguyên và Môi Trường quận Phú Nhuận đã tổ chức mời ông Hai và ông Ngay để tiếp xúc, lắng nghe ý kiến đồng thời giải thích các nội dung đơn tường trình của ông Hai. Tuy nhiên, đương sự không đến dự theo thư mời (ký nhận ngày 12/9/2016 trên sổ giao công văn) không có lý do.

Ngày 12/10/2016, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận ban hành Quyết định số 1084/QĐ-UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận của ông Hai và ông Ngay.

Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Người bị kiện Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố trình bày:*

Văn phòng Đăng ký Đất đai Thành phố không chấp nhận yêu cầu của ông Phan Minh Sâm về việc thực hiện đăng ký biến động tên chủ sở hữu tại Giấy chứng nhận số vào sổ CH02919 ngày 17/12/2014 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận là đúng quy định, vì:

- Theo Công văn số 326/VPĐK-CNPN ngày 22/5/2018 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Phú Nhuận thông báo về việc báo cáo hồ sơ liên quan đến căn nhà số 129/3/12 Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận.

- Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai là đồng sở hữu và là người đại diện của những người được thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Văn Hưng (chết năm 1990).

- Theo Văn bản khai nhận di sản thừa kế công chứng số 671 ngày 13/01/2015 lập tại Văn phòng Công chứng Phú Nhuận, bà Cao Thị Nho đã được đăng ký cập nhật thay đổi chủ sở hữu trên Giấy chứng nhận ngày 29/01/2015.

- Ngày 07/02/2015, bà Cao Thị Nho đã tặng căn nhà trên cho ông Trần Minh Hùng theo Hợp đồng tặng cho số 2257/HĐ-TCN. Đã đăng ký cập nhật chủ sở hữu tên ông Trần Minh Hùng trên Giấy chứng nhận ngày 06/03/2015.

- Ngày 17/11/2015, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Phú Nhuận đã nhận được đơn ngăn chặn việc mua bán chuyển nhượng và hợp thức hóa căn nhà số 129/3/12 Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận của bà Huỳnh Thu Vân kèm theo Biên nhận hồ sơ ngày 10/11/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Phú Nhuận về việc tranh chấp thừa kế.

- Ngày 20/11/2015, ông Phan Minh Sâm và bà Nguyễn Tố Loan nộp Hồ sơ đề nghị cập nhật thay đổi chủ sở hữu tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Phú Nhuận (Biên nhận số 28415); ông Trần Minh Hùng bán căn nhà trên cho ông Phan Minh Sâm và bà Nguyễn Tố Loan. Sau khi xem xét hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Phú Nhuận có Phiếu báo số 212/VPĐK-CNPN ngày 03/12/2015 gửi ông Phan Minh Sâm và bà Nguyễn Tố Loan với nội dung: “Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Phú Nhuận đã nhận được đơn ngăn chặn việc mua bán chuyển nhượng và hợp thức hóa căn nhà số 129/3/12 Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận của bà Huỳnh Thu Vân kèm theo Biên nhận hồ sơ ngày 10/11/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Phú Nhuận về việc tranh chấp thừa kế. Căn cứ theo điều 188 Luật đất đai 2013 thì điều kiện để được thực hiện quyền chuyển nhượng là đất không có tranh chấp. Đề nghị Ông liên hệ Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Phú Nhuận bổ sung Văn bản giải quyết vụ việc tranh chấp trên, trước khi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Phú Nhuận thực hiện đăng ký thay đổi chủ sở hữu cho căn nhà trên”.

Ngày 04/12/2015, ông Phan Minh Sâm bổ sung Biên bản của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận ngày 20/11/2015 liên quan đến đơn đề nghị của bà Huỳnh Thu Vân về việc tranh chấp tài sản đối với căn nhà số 129/3/12 Hoàng Văn Thụ, kết quả: đề nghị gửi đơn đến Tòa án để giải quyết.

Ngày 7/12/2015, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Phú Nhuận có công văn số 1368/VPĐK-CNPN gửi bà Huỳnh Thu Vân và ông Phan Minh Sâm về việc sau 15 ngày kể từ ngày gửi thông báo sẽ cập nhật thay đổi chủ sở hữu cho ông Sâm nếu không nhận được văn bản, giấy tờ liên quan đang giải quyết vụ án tranh chấp hoặc công văn ngăn chặn chuyển dịch quyền sở hữu đối với căn nhà trên của Tòa án.

Ngày 15/12/2015, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Phú Nhuận có nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án số 766/2015/TB-TLST ngày 03/12/2015 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

Văn phòng đăng ký đất đai đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Hai và ông Nguyễn Văn Ngay trình bày:*

Ngày 18/10/2016, ông Hai và ông Ngay nhận được Quyết định 1084/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 về việc thu hồi Giấy chứng nhận số BD 853248 (CH00115) do Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp cho ông Nguyễn Văn Hai và ông Nguyễn Văn Ngay ngày 13/01/2011 đối với nhà đất tọa lạc tại 129/3/12A đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh với lý do không đúng quy định của Luật Đất đai.

Nay ông Hai và ông Ngay có yêu cầu độc lập: yêu cầu hủy Quyết định 1084/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp với lý do sau:

- Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận không nêu rõ việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH00115 ngày 13/11/2011 không đúng quy định nào của Luật Đất đai.

- Từ thời điểm Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp giấy chứng nhận là ngày 13/01/2011 đến nay không có ai tranh chấp căn nhà 129/3/12A đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 02/12/1992, gia đình ông xin mở thừa kế phần di sản của ông Nguyễn Văn Hưng (ba ông Hai và ông Ngay) và bà Nguyễn Thị Nhựt (mẹ ông Hai và ông Ngay), nhà là do gia đình ông Hưng tự xây cất năm 1964, được hướng dẫn, xác nhận của địa phương và được Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp giấy công nhận quyền sở hữu nhà số 04/CNSH-UB ngày 04/01/1993. Còn Giấy chứng nhận số BD 853248 (số vào sổ CH00115) do Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp cho ông Nguyễn Văn Hai và ông Nguyễn Văn Ngay ngày 13/01/2011 là cấp đổi theo sự hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Quận Phú Nhuận từ giấy công nhận quyền sở hữu nhà số 04/CNSH-UB ngày 04/01/1993.

Từ những lý do trên, việc Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận ban hành Quyết định 1084/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 là không đúng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các ông.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Minh Sâm và bà Nguyễn Tố Loan trình bày:*

Vợ chồng ông có nhận chuyển nhượng nhà đất địa chỉ 129/3/12 đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh từ ông Trần Minh Hùng theo Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở số 012152/HĐ-MBN ngày 13/11/2015, tuy nhiên Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét thay đổi tên chủ sở hữu đối với vợ chồng ông là không đúng quy định pháp luật.

Vợ chồng ông có yêu cầu độc lập: Buộc Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện việc đăng ký biến động đối với nhà đất số: 129/3/12 Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh với những



lý do sau:

- Căn cứ vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH02919 do Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp cho bà Cao Thị Nho ngày 17/12/2014, cấp cho ông Trần Minh Hùng vào tháng 3/2015 (cập nhật biến động cùng số giấy chứng nhận với bà Nho); Căn cứ Thông báo về nộp lệ phí trước bạ số H201554946/TB-CCT-TBA ngày 10/02/2015 của Chi cục thuế quận Phú Nhuận thì ông Sâm và bà Loan là người mua nhà hợp pháp từ ông Trần Minh Hùng.

- Căn cứ Thông báo về nộp lệ phí trước bạ số H20159216/TB-CCT-TBA ngày 10/02/2015 của Chi cục thuế quận Phú Nhuận thì Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh phải tiến hành thực hiện đăng ký cập nhật biến động cho vợ chồng ông theo quy định pháp luật.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 834/2020/HC-ST ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

*Căn cứ vào,*

*Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 115, Điều 116, Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;*

*Điều 127, Điều 138, Điều 634, Điều 635, Điều 674 Điều 676 Điều 677 và Điều 678 Bộ luật dân sự năm 2005;*

*Khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Pháp lệnh lệ phí ,án phí Tòa án năm 2009, căn cứ khoản 1 Điều 48, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.*

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thu V.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH02919 ngày 17/12/2014 do Ủy ban nhân dân quận P cấp cho bà Cao Thị N, cập nhật sang tên Trần Minh H ngày 06/3/2015.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH00115 ngày 13/01/2011 do Ủy ban nhân dân quận P cấp cho ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn N.

2. Bác yêu cầu độc lập của người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn N về yêu cầu hủy Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của Ủy ban nhân dân quận P.

3. Bác yêu cầu độc lập của người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Phan Minh S và bà Nguyễn Tố L yêu cầu buộc Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố thực hiện đăng ký cập nhật biến động cho ông bà theo quy định pháp luật trên Giấy chứng nhận số CH02919 ngày 17/12/2014 đứng tên bà Cao Thị N, cập nhật sang tên Trần Minh H ngày 06/03/2015.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/7/2020 ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn N (là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án) kháng cáo cho rằng hai ông đã được UBND quận P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Khi bà Huỳnh Thu V khởi kiện thì UBND quận P ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 12/10/2016, tòa án cấp sơ thẩm xét xử bác yêu cầu của hai ông đòi hủy quyết định nêu trên của UBND quận P là không đúng theo quy định của pháp luật, nên hai ông kháng cáo yêu cầu xem xét lại. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nêu trên,

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Phan Minh S, bà Nguyễn Tố L (cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án) kháng cáo cho rằng nhà đất tại số 129/3/12 đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh ông bà đã mua của ông Trần Minh H được phòng công chứng Bến Thành chứng nhận vào ngày 13/11/2015; ông bà đã nộp thuế trước bạ ngày 21/11/2015, ông bà đã mua hợp pháp, tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thu V, xử hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH 02919 ngày 17/12/2014 do UBND quận P cấp cho bà Cao Thị N, cập nhật sang tên cho Trần Minh H ngày 06/3/2015 mà không xem xét hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất giữa ông Trần Minh H với ông bà mà nhận định hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất vô hiệu và tách ra giải quyết tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thành vụ kiện khác là xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông bà, nên ông bà kháng cáo yêu cầu được công nhận theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và buộc UBND quận P công nhận và sang tên cho ông bà theo quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay thì ông S, bà L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như trên.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà V đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng việc tranh chấp trên có 03 mối quan hệ pháp luật đó là: “quan hệ về thừa kế; xem xét quyết định cá biệt (Quyết định hành chính); hợp đồng mua bán tài sản”. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xem xét đối với Quyết định hành chính là chưa giải quyết hết các quan hệ pháp luật, nên đề nghị hủy án sơ thẩm giao về cho cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục tố tụng dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Đối với đơn kháng cáo của các ông bà Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn N, Phan Minh S, Nguyễn Tổ L (là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án) được làm và nộp trong thời hạn luật định nên đây là kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Theo người khởi kiện bà Huỳnh Thu V cho rằng ông, bà ngoại của bà V là ông Nguyễn Văn L (chết năm 1956) và bà Trần Thị N (chết năm 1990); ông L bà N có 02 người con; một là bà Trần Thị Đ đã chết năm 1992 (bà Đ có chồng đã chết năm 1980), bà Được có 07 người con trong đó có bà Huỳnh Thu Vân là người khởi kiện; hai là ông Nguyễn Văn Hưng chết năm 1990, ông Hưng có 02 người vợ, người vợ thứ nhất là bà Nguyễn Thị Nhựt chết năm 1978 có 01 con chung với ông Hưng tên là Nguyễn Văn Hai, ngoài ra bà Nhựt có 01 con riêng tên Nguyễn Văn Ngay, người vợ thứ hai là bà Cao Thị Nho chết năm 2016 không có con chung với ông Hưng, bà Nho có 01 con riêng tên Trần Minh Hùng.

Ông Lý bà Nhỏ chết, để lại 01 căn nhà và đất tại số 129/3/12 đường Hoàng Văn Thụ chia làm 02 căn số 129/3/12 và căn số 129/3/12A. Căn số 129/3/12A được UBND quận Phú Nhuận cấp cho ông Nguyễn Văn Hai và ông Nguyễn Văn Ngay theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà số CH 00115 ngày 13/01/2011; căn số 129/3/12 được UBND quận Phú Nhuận cấp cho bà Cao Thị Nho theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà số CH 0219 ngày 17/12/2014 (được cập nhật sang tên qua Trần Minh Hùng ngày 06/3/2015). Theo người khởi kiện bà Vân cho rằng nhà đất nêu trên là của bà Nhỏ (bà ngoại của bà Vân) chết để lại, việc UBND quận Phú Nhuận cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà cho ông Hai, ông Ngay, bà Nho là không đúng nên bà khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà đã cấp cho ông Hai, ông Ngay, bà Nho.

Đối với ông Hai, ông Ngay cho rằng căn nhà số 129/3/12A do ông Nguyễn Văn Hưng để lại nên không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà Vân. Sau khi bà Vân tranh chấp thì UBND quận Phú Nhuận ra quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà số CH 00115 mà UBND quận Phú Nhuận đã cấp cho ông Nguyễn Văn Hai, Nguyễn Văn Ngay, nên ông Hai, ông Ngay có yêu cầu độc lập đòi hủy quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của UBND quận Phú Nhuận.

Còn phía ông Phan Minh Sâm, bà Nguyễn Tổ Loan có yêu cầu độc lập, yêu cầu công nhận theo hợp đồng chuyển nhượng nhà đất mà ông Trần Minh Hùng chuyển nhượng cho ông bà, được công chứng chứng nhận vào ngày 13/11/2015 đã nộp thuế trước bạ ngày 21/11/2015.

Để giải quyết đầy đủ trong vụ án này thì cần phải xem xét cả 03 mối quan hệ pháp luật đó là “tranh chấp về thừa kế; xem xét quyết định hành chính cá biệt; và giải quyết về hợp đồng chuyển nhượng nhà đất” thì mới giải quyết triệt để vụ án.

Xét về nguồn gốc căn nhà số 129/3/12 đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận được tách ra làm 02 căn là căn số 129/3/12 và căn số 129/3/12A. Theo tờ khai gia đình ngày 03/4/1997 thì bà Trần Thị Nhỏ kê khai hộ khẩu tại căn nhà nêu trên, còn về giấy tờ nhà đất thì bà Nhỏ kê khai năm 1977 diện tích 46m<sup>2</sup> so với thực tế ông Hai, ông Ngay, bà Nho được cấp là 84,29m<sup>2</sup>. Theo biên bản hòa giải tranh chấp ngày 26/6/1984, tranh chấp giữa ông Nguyễn Văn Hai với ông Nguyễn Văn Hưng tại Phường 8, quận Phú Nhuận thì căn nhà trên được phân chia làm 02 căn, ông Nguyễn Văn Hai và ông Nguyễn Văn Ngay được sử dụng 01 căn, ông Nguyễn Văn Hưng được sử dụng 01 căn. Từ đó mà ông Hai, ông Ngay đăng ký nhà đất tại số 129/3/12A đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận và được UBND quận Phú Nhuận cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho ông Hai, ông Ngay vào năm 1993, được cấp đổi lại vào ngày 13/01/2011.

Còn căn nhà 129/3/12 đường Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận do ông Nguyễn Văn Hưng sử dụng (ông Hưng chết ngày 11/12/1990), sau khi ông Hưng chết thì bà Cao Thị Nho (vợ sau của ông Hưng) kê khai đăng ký thừa kế tài sản của ông Hưng, UBND quận Phú Nhuận cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại căn nhà trên cho bà Cao Thị Nho vào ngày 17/12/2014 được cập nhật biến động sang tên cho ông Trần Minh Hùng vào ngày 29/01/2015. Vào ngày 13/11/2015 thì ông Hùng lập hợp đồng chuyển nhượng nhà đất nêu trên cho ông Sâm, bà Loan được Phòng công chứng Bến Thành chứng nhận vào ngày 13/11/2015.

Người khởi kiện không có khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế hay tài sản chung do ông Lý, bà Nhỏ để lại mà khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất mà UBND quận Phú Nhuận đã cấp cho ông Hai, ông Ngay, bà Nho. Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét tài sản trên thuộc quyền sở hữu của ai, ai mới có quyền khởi kiện, nếu là tài sản thừa kế thì giải quyết theo thủ tục thừa kế, xác định thời hiệu khởi kiện còn hay không, mà giải quyết và xét xử như trên là không đúng pháp luật.

Đối với UBND quận Phú Nhuận cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đương sự, nếu có tranh chấp thừa kế thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, sau khi đương sự nộp đơn khởi kiện tại tòa án (nộp đơn ngày 03/12/2015) đến ngày 12/10/2016 UBND quận Phú Nhuận lại ban hành Quyết định số 1084/QĐ-UBND thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản

gắn liền với đất đã cấp cho ông Nguyễn Văn Hai, ông Nguyễn Văn Ngay vào năm 2011 là không đúng quy định pháp luật.

Đối với việc tặng cho, mua bán căn nhà số 129/3/12, do có tranh chấp về quyền sở hữu nhà, tranh chấp về thừa kế cũng như đối với căn nhà số 129/3/12A nêu trên còn tranh chấp về thừa kế, không giải quyết tranh chấp về thừa kế mà lại xử chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất mà UBND quận Phú Nhuận đã cấp cho bà Cao Thị Nho được cập nhật sang tên cho ông Trần Minh Hùng mà nhận định hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà giữa ông Hùng với ông Sâm, bà Loan là vô hiệu, tách việc giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu ra giải quyết thành một vụ án khác là xâm phạm nghiêm trọng đến quyền lợi của ông Sâm, bà Loan (cần phải bảo vệ quyền lợi cho người thứ ba trong trường hợp mua hợp pháp, ngay tình)

Do cần phải xác định lại về quan hệ pháp luật, tài sản trên có phải là di sản thừa kế do bà Nho để lại hay không. Theo kê khai năm 1977, bà Nhỏ kê khai diện tích đất có 46m<sup>2</sup>, thực tế UBND quận Phú Nhuận cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hai, ông Ngay, bà Nho có tổng diện tích là 84,29m<sup>2</sup>; Vì sao lúc còn sống bà Nhỏ không đăng ký xin cấp quyền sở hữu về tài sản; Nhà thì ông Hai, ông Ngay, bà Nho đã xây dựng lại theo sự thừa nhận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm; nếu là di sản thừa kế thì giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự và xem xét cả quyết định hành chính của UBND quận Phú Nhuận. Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý, giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự mà thụ lý giải quyết theo thủ tục tố tụng hành chính là giải quyết không triệt để đối với vụ án, nên cần phải chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết lại theo thủ tục tố tụng dân sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 32 Bộ luật tố tụng hành chính 2015,

Tuyên xử: Hủy bản án hành chính sơ thẩm số 834/2020/HC-ST ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giữa người khởi kiện, người bị kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như đã nêu trên, giao hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại sơ thẩm vụ án theo thủ tục tố tụng dân sự theo đúng quy định pháp luật.

Ông Nguyễn Văn Hai, ông Nguyễn Văn Ngay, ông Phan Minh Sâm, bà Nguyễn Tô Loan không phải nộp án phí hành chính phúc thẩm. Ông Sâm đã nộp

số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số 0091917 ngày 01/7/2020 và bà Loan đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số 0091916 ngày 01/7/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh được hoàn trả lại cho ông Sâm bà Loan số tiền đã nộp như trên.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/5/2021.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (1);
- VKSND TP.HCM (1);
- Đường sự;
- Cục THA DS TP.HCM (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (2) (NĐT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Chánh Trung**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Tấn**

**Trần Thị Hòa Hiệp**

**Tô Chánh Trung**